

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

Số: /QĐ-ĐTTL

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế quản lý, vận hành, sử dụng và bảo đảm an toàn, an ninh thông tin các Hệ thống thông tin của Trung tâm Điều tra, Thông tin và Dữ liệu về môi trường, đa dạng sinh học**

### **GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM ĐIỀU TRA, THÔNG TIN VÀ DỮ LIỆU VỀ MÔI TRƯỜNG, ĐA DẠNG SINH HỌC**

*Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng ngày 19 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Luật An ninh mạng ngày 12 tháng 6 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;*

*Căn cứ Quyết định số 05/2017/QĐ-TTg ngày 16 tháng 3 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định về hệ thống phương án ứng cứu khẩn cấp bảo đảm an toàn thông tin mạng quốc gia;*

*Căn cứ Thông tư số 20/2017/TT-BTTTT ngày 12 tháng 9 năm 2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về điều phối, ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng trên toàn quốc;*

*Căn cứ Thông tư số 14/2020/TT-BTNMT ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định quy trình và định mức kinh tế - kỹ thuật kỹ xây dựng, duy trì, vận hành hệ thống thông tin ngành tài nguyên và môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;*

*Căn cứ Quyết định số 3856/QĐ-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Điều tra, Thông tin và Dữ liệu về môi trường, đa dạng sinh học trực thuộc Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học;*

*Căn cứ Quyết định số 2390/QĐ-BTNMT ngày 18 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quy chế đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng Bộ Tài nguyên và Môi trường;*

*Căn cứ Quyết định số 187/QĐ-BTĐD ngày 04 tháng 10 năm 2023 của Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học về việc ban hành Quy chế bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản trị hệ thống thông tin môi trường, đa dạng sinh học,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, vận hành, sử dụng và bảo đảm an toàn, an ninh thông tin các Hệ thống thông tin của Trung tâm Điều tra, Thông tin và Dữ liệu về môi trường, đa dạng sinh học.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng chuyên môn thuộc Trung tâm, viên chức, người lao động của Trung tâm Điều tra, Thông tin và Dữ liệu về môi trường, đa dạng sinh học và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Cục trưởng Nguyễn Văn Tài (để báo cáo);
- Các Phó Cục trưởng (để báo cáo);
- Các đơn vị trực thuộc Cục BTĐD (để phối hợp);
- Các Phòng trực thuộc Trung tâm (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐTTTTDL, DHA06.

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Văn Thù**

**QUY CHẾ**  
**QUẢN LÝ, VẬN HÀNH, SỬ DỤNG VÀ BẢO ĐẢM AN TOÀN, AN NINH**  
**THÔNG TIN CÁC HỆ THỐNG THÔNG TIN CỦA TRUNG TÂM**  
**ĐIỀU TRA, THÔNG TIN VÀ DỮ LIỆU VỀ MÔI TRƯỜNG,**  
**ĐA DẠNG SINH HỌC**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /ĐTTTDL ngày tháng năm 2024  
của Trung tâm Điều tra, Thông tin và Dữ liệu về môi trường, đa dạng sinh học)*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi:** Quy chế này quy định việc quản lý, vận hành, sử dụng và bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng các Hệ thống thông tin; đồng thời quy trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong việc truy cập, thu thập, cập nhật, khai thác, sử dụng các Hệ thống thông tin do Trung tâm Điều tra, Thông tin và Dữ liệu về môi trường, đa dạng sinh học (sau đây gọi tắt là Trung tâm) quản lý, vận hành.

**2. Đối tượng áp dụng:** Quy chế này áp dụng đối với các phòng ban trực thuộc và toàn thể viên chức, người lao động hợp đồng của Trung tâm và các tổ chức, cá nhân có liên quan tham gia quản lý, vận hành, sử dụng các Hệ thống thông tin của Trung tâm.

**Điều 2. Giải thích từ ngữ**

**1. Hệ thống thông tin:** là tập hợp của hạ tầng kỹ thuật, giải pháp, sản phẩm công nghệ thông tin và cơ sở dữ liệu được xây dựng, duy trì, vận hành, nâng cấp và mở rộng bảo đảm kết nối thông suốt, đồng bộ và khả năng chia sẻ, trao đổi thông tin an toàn, thuận tiện giữa các cơ quan nhà nước và giữa cơ quan nhà nước với tổ chức, cá nhân.

**2. An toàn thông tin:** bao gồm các hoạt động quản lý, nghiệp vụ và kỹ thuật đối với hệ thống thông tin nhằm bảo vệ, khôi phục các hệ thống, các dịch vụ và nội dung thông tin trước các nguy cơ tự nhiên hoặc do con người gây ra. Việc bảo vệ thông tin, thiết bị mạng, tài sản và con người trong hệ thống thông tin nhằm bảo đảm cho các hệ thống thông tin thực hiện đúng chức năng, phục vụ đúng đối tượng một cách sẵn sàng, chính xác và tin cậy. An toàn, an ninh thông tin bao hàm các nội dung bảo vệ và bảo mật thông tin, an toàn dữ liệu, an toàn máy tính và an toàn mạng.

**Điều 3. Các nguyên tắc chung**

1. Tuân thủ quy định của pháp luật về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước, bảo đảm tính thống nhất, hiệu quả, đồng bộ, tránh chồng chéo, lãng phí.

2. Hệ thống thông tin được quản lý, vận hành tập trung, thống nhất; cung cấp thông tin, dữ liệu phục vụ cho công tác chỉ đạo, điều hành của các cơ quan quản lý nhà nước. Thông tin, dữ liệu cung cấp, cập nhật vào hệ thống thông tin phải bảo đảm tính đầy đủ, chính xác, kịp thời, thuận tiện cho việc khai thác, sử dụng.

3. Bảo đảm các yêu cầu về an toàn, an ninh thông tin theo quy định tại Quyết định số 2390/QĐ-BTNMT ngày 18 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quy chế đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng Bộ Tài nguyên và Môi trường; Quyết định số 187/QĐ-BTĐD ngày 04 tháng 10 năm 2023 của Cục trưởng Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học ban hành quy chế bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học.

4. Việc thu thập, cung cấp các thông tin, dữ liệu vào các hệ thống thông tin phải bảo đảm không trùng lặp, chồng chéo nhiệm vụ; có sự phối hợp chặt chẽ trong việc thu thập thông tin, dữ liệu; tận dụng tối đa nguồn thông tin, dữ liệu sẵn có; đảm bảo tính hiệu quả, khả thi, tiết kiệm kinh phí, nguồn lực, thông tin, dữ liệu đã được kiểm tra, xử lý và cập nhật và các hệ thống thông tin theo quy định có giá trị pháp lý như hồ sơ, văn bản dạng giấy.

5. Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu nhiệm pháp lý đối với thông tin, dữ liệu do mình cung cấp, cập nhật và các hệ thống thông tin.

6. Các hệ thống thông tin phải được kiểm tra, đánh giá định kỳ hàng năm để đảm bảo an toàn thông tin; việc quản lý, sử dụng các hệ thống thông tin phải tuân thủ các quy định của pháp luật về an toàn thông tin, an ninh mạng.

#### **Điều 4. Các hành vi nghiêm cấm**

1. Chiếm đoạt, làm hỏng, cố ý làm mất thông tin, dữ liệu môi trường.
2. Làm giả, sửa chữa, làm sai lệch nội dung thông tin, dữ liệu môi trường.
3. Mua bán, chuyển giao, hủy trái phép thông tin, dữ liệu môi trường.
4. Sử dụng thông tin, dữ liệu môi trường vào mục đích xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.
5. Mang thông tin, dữ liệu môi trường ra nước ngoài trái phép.
6. Lợi dụng việc cung cấp dữ liệu để sách nhiễu, trục lợi, phát tán các dữ liệu trái với quy định của pháp luật.
7. Cán bộ thuộc Trung tâm không được sử dụng mạng LAN, Internet của Trung tâm để khai thác, lưu trữ các dữ liệu, thông tin không phục vụ cho công việc như các trò chơi, các chương trình giải trí không lành mạnh, có nội dung xấu, phản động.

8. Tự ý lắp đặt thêm hệ thống mạng riêng để kết nối máy tính vào hệ thống mạng LAN và Internet của Trung tâm.

9. Thông tin về mật khẩu các thiết bị Wifi trong đơn vị cho những người ngoài hoặc những người đến liên hệ làm việc tại đơn vị mà chưa được phép của Lãnh đạo đơn vị.

10. Đánh cắp và sử dụng trái phép mật khẩu và thông tin riêng của cán bộ trong Trung tâm và các tổ chức, cá nhân khác.

11. Cho phép người ngoài đơn vị sử dụng mạng LAN, Internet tại Trung tâm mà chưa được sự đồng ý của Lãnh đạo đơn vị; không để lộ mật khẩu truy nhập mạng; chấp hành nghiêm chỉnh những quy định về bảo mật thông tin của cơ quan, tránh thất thoát thông tin từ máy của người sử dụng.

12. Lắp thêm các thiết bị mở rộng hệ thống mạng LAN, Internet như: thiết bị chuyển mạch (Switch), thiết bị phát sóng mạng không dây (Wifi). Nếu có nhu cầu lắp đặt phải thông báo và được sự đồng ý của Lãnh đạo Trung tâm. Tất cả các thiết bị Wifi khi lắp vào hệ thống mạng LAN, Internet của Trung tâm phải đặt mật khẩu theo chuẩn an toàn và thay đổi mật khẩu theo định kỳ.

## **Chương II**

### **BẢO ĐẢM AN TOÀN, AN NINH THÔNG TIN ĐỐI VỚI CÁC HỆ THỐNG THÔNG TIN**

#### **Điều 5. Quy định chế độ làm việc đối với cán bộ kỹ thuật quản trị, vận hành trực tiếp các hệ thống tại Trung tâm**

1. Trong quá trình làm việc và trực vận hành các hệ thống thông tin phải tuân thủ nghiêm ngặt theo các quy trình, quy định và nội quy và phải chịu trách nhiệm nếu sự cố xảy ra nghiêm trọng.

2. Cán bộ kỹ thuật truy cập, khai thác và sử dụng thông tin làm theo trách nhiệm và phân quyền được quy định; việc khai thác, sử dụng thông tin phải bảo đảm nguyên tắc bảo mật, không được tự ý cung cấp, lọt lộ thông tin ra bên ngoài; không được tự ý can thiệp vào các phần mềm ứng dụng, dữ liệu.

3. Quá trình làm việc, thực hiện các nghiệp vụ chuyên môn có sự tác động đến các thiết bị, hệ thống cần phải được ghi chép cụ thể vào **Nhật ký hệ thống**.

#### **Điều 6. Quản lý các hệ thống thông tin**

1. Danh sách các hệ thống thông tin được lập với các thông tin cơ bản gồm: Tên tài sản, giá trị, mức độ quan trọng, mục đích sử dụng, phạm vi sử dụng, chủ thể quản lý, thông tin về bản quyền, phiên bản.

2. Phòng Quản trị hệ thống thông tin môi trường, đa dạng sinh học phối hợp với các phòng ban trong Trung tâm và các đơn vị khai thác phân loại và đánh giá mức độ rủi ro dựa trên yêu cầu về tính bảo mật, tính toàn vẹn, tính sẵn sàng cho việc sử dụng của phần mềm để thực hiện các biện pháp quản lý, bảo vệ phù hợp.

3. Cài đặt và sử dụng các hệ thống thông tin

a) Đối với các hệ thống thông tin cài đặt mới: trước khi cài đặt phải đáp ứng được các yêu cầu về kỹ thuật, phù hợp với hồ sơ thiết kế thi công được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; trước khi cài đặt phải đánh giá về an toàn thông tin, kiểm tra, rà quét virus, mã độc.

b) Đối với các hệ thống thông tin đang được vận hành: thường xuyên cập nhật thông tin, nội dung thông tin của các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, phần mềm chuyên ngành do đơn vị mình vận hành; cung cấp thông tin ra ngoài phải đảm bảo các yêu cầu về an toàn, bảo mật, phạm vi cung cấp thông tin, tính đúng đắn, hợp pháp của thông tin; thường xuyên cập nhật các bản vá lỗi đối với hệ điều hành, các phần mềm nền tảng, hệ thống mã nguồn theo khuyến nghị.

4. Không phát tán, chia sẻ các hệ thống thông tin do Trung tâm vận hành dưới bất kỳ hình thức nào khi chưa được sự đồng ý của cơ quan có thẩm quyền.

### **Điều 7. Quản lý hồ sơ**

1. Danh sách các hồ sơ lưu trữ, gồm:

- a) Các quy trình vận hành kỹ thuật, bảo trì, bảo dưỡng các Hệ thống.
- b) Hồ sơ thiết kế, thuyết minh kỹ thuật.
- c) Hồ sơ quản trị các hệ thống thông tin (báo cáo định kỳ, báo cáo sự cố, nhật ký hệ thống, nhật ký hoạt động).
- d) Bảng thống kê danh sách các thiết bị, danh sách thiết bị hỏng, hết khấu hao sử dụng chờ thanh lý, tiêu hủy; biên bản bàn giao.
- đ) Tài liệu, biên bản kiểm tra, đánh giá của Trung tâm.
- e) Các hồ sơ, tài liệu kỹ thuật khác.

2. Hồ sơ phải được lưu bằng văn bản, tập tin bản mềm trên máy tính và phải được cập nhật khi có sự thay đổi.

### **Điều 8. Quản lý mật khẩu**

1. Phòng Quản trị hệ thống thông tin môi trường, đa dạng sinh học có trách nhiệm tiếp nhận mật khẩu quản trị hệ thống thông tin sau khi hệ thống được bàn giao và đưa vào sử dụng.

2. Viên chức, cán bộ lao động được giao mật khẩu truy cập vào hệ thống từ cán bộ quản trị hệ thống phải thực hiện đổi mật khẩu sau khi tiếp nhận trong vòng 03 ngày. Việc đổi mật khẩu phải tuân thủ theo đúng quy định về hướng dẫn đổi mật khẩu tại Khoản 4, Điều 7 Quyết định số 187/QĐ-BTĐD ngày 04 tháng 10 năm 2023 của Cục trưởng Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học ban hành quy chế bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học.

3. Quy định về sử dụng và lưu trữ mật khẩu

- a) Người sử dụng phải thay đổi mật khẩu ngay từ lần đăng nhập đầu tiên.
- b) Không được lưu trữ mật khẩu trên máy tính cá nhân, các thiết bị điện tử.

c) Không được tiết lộ mật khẩu của cá nhân, tổ chức; trường hợp bàn giao tài khoản truy cập ứng dụng phải có biên bản bàn giao.

d) Phải tiến hành thay đổi mật khẩu ngay khi nghi ngờ bị lộ, lọt thông tin mật khẩu.

đ) Mật khẩu mới thay đổi phải đảm bảo không trùng với những mật khẩu đã từng sử dụng trước đó.

e) Các tài liệu liên quan đến mật khẩu được bảo quản ở chế độ “mật”.

## **Điều 9. Kiểm soát truy cập và xác thực**

### **1. Các nguyên tắc kiểm soát truy cập**

a) Tất cả hệ thống thông tin phải được bảo vệ khỏi truy cập trái phép thông qua chính sách kiểm soát truy cập tại Khoản 2, Khoản 3 Điều 7 Quyết định số 187/QĐ-BTĐD ngày 04 tháng 10 năm 2023 của Cục trưởng Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học ban hành quy chế bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học.

b) Quyền truy cập được thiết lập dựa vào yêu cầu nghiệp vụ và yêu cầu về an toàn thông tin.

c) Quyền truy cập phải được rà soát định kỳ.

d) Quyền truy cập phải được loại bỏ khi không còn nhu cầu sử dụng.

đ) Theo dõi giám sát người sử dụng truy cập và hệ thống thông tin quan trọng.

2. Cấp phát quyền truy cập từ xa hoặc truy cập trực tiếp phải đảm bảo chặt chẽ, đúng mục đích sử dụng. Mỗi người dùng, quản trị viên hệ thống chỉ được cấp một tài khoản và được phân quyền đủ để thực hiện nhiệm vụ được phân công.

3. Giới hạn số lượng đăng nhập không thành công vào hệ thống là 05 lần. Sau 05 lần đăng nhập không thành công, tài khoản sẽ bị khoá.

4. Quản trị viên hệ thống có trách nhiệm theo dõi và phát hiện các trường hợp truy cập hệ thống trái phép hoặc hành vi vượt quá giới hạn, báo cáo cho Lãnh đạo Trung tâm để tiến hành ngăn chặn, thu hồi, khoá quyền truy cập các tài khoản vi phạm.

## **Điều 10. Hệ thống mạng và truyền dẫn**

### **1. Hệ thống mạng phải bảo đảm**

a) Hệ mạng mạng hoạt động liên tục, nhanh, ổn định và an toàn, đáp ứng được yêu cầu về băng thông.

b) Áp dụng các giải pháp kiểm soát việc truy cập mạng để đảm bảo các quy định về an ninh, các chính sách bảo mật.

c) Đối với các kết nối Internet phải có các giải pháp, chính sách bảo mật đảm bảo hệ thống không bị tấn công xâm nhập, lây lan virus, phần mềm độc hại

từ bên ngoài; ngăn chặn, không bị phát tán virus, phần mềm độc hại từ các thiết bị ngoại vi hoặc từ mạng LAN từ Trung tâm.

2. Chịu trách nhiệm giám sát, kiểm tra nội dung và băng thông truy cập, ngăn chặn và đề xuất các biện pháp xử lý các hành vi vi phạm.

### **Điều 11. Sao lưu, phục hồi dữ liệu**

1. Tuân thủ theo Quyết định số 187/QĐ-BTĐD ngày 04 tháng 10 năm 2023 của Cục trưởng Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học về việc ban hành Quy chế bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học.

2. Tạo lập chế độ lưu trữ thông tin theo quy định đối với những yêu cầu sau:

a) Với dữ liệu trên máy chủ, lưu trữ chuyên dụng, thực hiện sao lưu lên thiết bị sao lưu chuyên dụng.

b) Chu kỳ sao lưu: Đối với máy chủ thực hiện sao lưu đầy đủ ít nhất 02 lần/tháng, sao lưu dữ liệu đầy đủ ít nhất 04 lần/tháng; chu kỳ sao lưu dữ liệu thay đổi ít nhất 01 lần/ngày.

c) Đối chiếu, xoá bản sao lưu: Đảm bảo nguyên tắc có ít nhất 01 bản sao lưu đầy đủ gần nhất, thực hiện đối chiếu, thử nghiệm khôi phục đảm bảo bản sao lưu hoạt động bình thường khi tiến hành khôi phục.

d) Thông tin về tất cả các lần sao lưu đều được ghi rõ trong nhật ký sao lưu dữ liệu.

### **Điều 12. Xử lý sự cố**

Khi phát hiện có sự cố, Phòng Quản trị hệ thống thông tin môi trường, đa dạng sinh học thực hiện các biện pháp cô lập và thực hiện theo các bước theo Quy trình xử lý các sự cố an toàn, an ninh thông tin do Trung tâm ban hành.

### **Điều 13. Kiểm tra, báo cáo định kỳ**

1. Thực hiện kiểm tra, báo cáo theo định kỳ tháng, quý, năm: Phòng Quản trị hệ thống thông tin môi trường, đa dạng sinh học phải tiến hành kiểm tra định kỳ, đánh giá phân tích hiệu quả hoạt động của các hệ thống thông tin và tổng hợp báo cáo cho Lãnh đạo Trung tâm và các cơ quan quản lý.

2. Các nội dung kiểm tra, gồm:

a) Việc bảo đảm các điều kiện về môi trường cho hoạt động của Hệ thống thông tin.

b) Tình hình sử dụng thiết bị, khai thác ứng dụng của hệ thống.

c) Hoạt động của các hệ thống máy chủ, các dịch vụ (cập nhật nâng cấp, bản vá lỗi, tài nguyên, hiệu năng sử dụng).

d) Tình hình an ninh, bảo mật của từng hệ thống.



- đ) Kiểm tra công tác sao lưu, lưu trữ, phục hồi.
- e) Việc tuân thủ các quy định khác theo Quy chế này.

### **Chương III**

## **TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC, CÁ NHÂN TRONG VIỆC QUẢN LÝ, VẬN HÀNH, SỬ DỤNG CÁC HỆ THỐNG THÔNG TIN**

### **Điều 14. Trách nhiệm của Văn phòng**

Có trách nhiệm quản lý nội dung thông tin, dữ liệu trong các Hệ thống thông tin được giao xây dựng và phối hợp với Phòng Quản trị hệ thống thông tin môi trường, đa dạng sinh học trong việc quản trị, vận hành các hệ thống thông tin.

### **Điều 15. Trách nhiệm của phòng Cơ sở dữ liệu môi trường, đa dạng sinh học**

#### **1. Trách nhiệm và quyền hạn của Phòng**

a) Có trách nhiệm quản lý nội dung thông tin, dữ liệu trong các Hệ thống thông tin được giao xây dựng và phối hợp với Phòng Quản trị hệ thống thông tin môi trường, đa dạng sinh học trong việc quản trị, vận hành các hệ thống thông tin được giao.

b) Tham gia khai thác và sử dụng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và phần mềm dùng chung do Trung tâm vận hành theo mức độ quyền hạn được cấp; nghiêm túc tuân thủ các quy định về bảo mật, an toàn thông tin theo quy định của Trung tâm. Tuân thủ đầy đủ các hướng dẫn của Trung tâm và thông báo kịp thời tới các cán bộ quản trị khi phát hiện các biểu hiện mất an toàn thông tin hoặc sự cố xảy ra với các ứng dụng của Phòng đang sử dụng.

c) Đăng ký nhu cầu khai thác, sử dụng máy chủ, không gian lưu trữ với Phòng Quản trị hệ thống thông tin môi trường, đa dạng sinh học và phối hợp tổ chức sao lưu dự phòng các cơ sở dữ liệu chuyên ngành được Lãnh đạo Trung tâm giao xây dựng.

#### **2. Trách nhiệm và quyền hạn của cán bộ Phòng**

a) Các cá nhân được giao hồ sơ, tài liệu phục vụ công việc phải quản lý theo đúng quy định của Nhà nước và Bộ Tài nguyên và Môi trường đối với hồ sơ, tài liệu được cung cấp.

b) Không cung cấp và không sao chép, nhân bản để cung cấp cho bất kỳ tổ chức, cá nhân nào khác không có trách nhiệm sử dụng tài liệu.

c) Không làm lộ, lọt hồ sơ, tài liệu được cung cấp ra ngoài. Nếu vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

d) Sử dụng tài liệu đúng mục đích.

đ) Tuân thủ các quy tắc đảm bảo an toàn thông tin, dữ liệu, gồm:

- Không tiết lộ phương thức (tài khoản, mật khẩu, tiện ích, tệp hỗ trợ và các cách thức khác) để truy nhập vào hệ thống cho tổ chức, cá nhân khác;

- Không tìm cách truy nhập dưới bất cứ hình thức nào vào các khu vực không được phép truy cập, sửa đổi các thông tin nếu chưa được trao quyền;
- Không sử dụng tài khoản của người khác để đăng nhập, khai thác;
- Không tạo lập các công cụ để giả lập hoặc đánh cắp tài khoản của người dùng trên hệ thống;
- Tuyệt đối không mang các thiết bị cá nhân có nguy cơ bị nhiễm virus, mã độc và các phần mềm độc hại vào hệ thống mạng thông tin của Trung tâm.

## **Điều 16. Trách nhiệm của phòng Điều tra và Tư liệu môi trường, đa dạng sinh học**

### **1. Trách nhiệm và quyền hạn của Phòng**

a) Có trách nhiệm quản lý nội dung thông tin, dữ liệu và phối hợp với phòng Quản trị hệ thống trong việc quản trị, vận hành các hệ thống thông tin được giao theo chức năng, nhiệm vụ Phòng, gồm: Hệ thống cơ sở dữ liệu (CSDL) Tư liệu môi trường; Phần mềm Thư viện môi trường,...

b) Tổ chức lưu trữ, bảo quản, quản lý thông tin dữ liệu trên môi trường điện tử và chịu trách nhiệm tính hợp pháp, nguyên bản dữ liệu trong việc quản lý của Hệ thống CSDL Tư liệu môi trường; Phần mềm Thư viện môi trường; Thống kê, tổng hợp, lưu trữ trên các hệ thống thông tin được giao phụ trách phục vụ quản lý Nhà nước về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và các đơn vị, tổ chức, cá nhân có nhu cầu.

c) Đối với kho dữ liệu số: quản lý, lưu trữ, bảo quản các dữ liệu hiện có trong kho số; quản lý và khai thác thông tin, dữ liệu trên Hệ thống CSDL Tư liệu môi trường; Phần mềm Thư viện môi trường (*có đính kèm file trên Hệ thống*); Ứng dụng công nghệ thông tin, tổ chức quản lý thông tin, dữ liệu và các ứng dụng nhằm phục vụ tổ chức, cá nhân quản lý hiệu quả, gia tăng giá trị của thông tin, dữ liệu môi trường, đa dạng sinh học; Quản lý dữ liệu trong phạm vi được phân quyền và thực hiện công bố công khai danh mục thông tin dữ liệu môi trường phục vụ quản lý nhà nước về môi trường, đa dạng sinh học theo quy định pháp luật; Kiểm soát toàn bộ dữ liệu thu nhận, lưu trữ, bảo quản trước khi đưa lên các Hệ thống Hệ thống CSDL Tư liệu môi trường; Phần mềm Thư viện môi trường để quản lý để phục vụ khai thác, cung cấp, sử dụng. Không thực hiện trái với các quy định pháp luật.

### **2. Trách nhiệm và quyền hạn của cán bộ Phòng**

a) Các cán bộ Phòng tuân thủ các quy định về lưu trữ, bảo quản, quản lý, khai thác, cung cấp, sử dụng thông tin, dữ liệu môi trường, có trách nhiệm quản lý, kiểm tra, đánh giá, xử lý dữ liệu môi trường trong phạm vi được phân quyền chịu trách nhiệm trước Lãnh đạo Phòng về các nhiệm vụ cụ thể được phân công.

b) Quản lý kho Dữ liệu số: Cán bộ có quyền chỉnh sửa, cập nhật, quản lý, thay đổi định dạng cấu trúc dữ liệu theo mảng nhiệm vụ được phân công; Cán bộ tiếp nhận sản phẩm có trách nhiệm cập nhật khi Hệ thống được nâng cấp; Thực

hiện lưu trữ, bảo quản dữ liệu đáp ứng các yêu cầu khai thác, cung cấp, sử dụng. Cán bộ không làm trái với các quy định pháp luật.

## **Điều 17. Trách nhiệm của Phòng Quản trị hệ thống thông tin môi trường, đa dạng sinh học**

### **1. Trách nhiệm và quyền hạn của Phòng**

a) Là đơn vị chịu trách nhiệm về kỹ thuật của các Hệ thống thông tin do Trung tâm vận hành. Có trách nhiệm phối hợp với các phòng thuộc Trung tâm trong việc quản trị, vận hành các hệ thống thông tin, gồm:

- Khởi tạo và cung cấp vị trí, cấu hình máy chủ, không gian lưu trữ dữ liệu sau khi được Lãnh đạo Trung tâm duyệt cấp cho các Phòng ban có nhu cầu đăng ký khai thác, sử dụng;

- Phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho các Phòng triển khai cài đặt ứng dụng trên máy chủ, không gian lưu trữ dành cho ứng dụng; Quản lý, vận hành các ứng dụng đang chạy trên máy chủ và giữ bí mật thông tin mật khẩu vào máy chủ, vùng lưu trữ dữ liệu đã cấp cho các Phòng;

- Quản lý, vận hành hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và phần mềm. Đảm bảo an toàn dữ liệu của các Phòng đã cập nhật lên hệ thống, đã có trên hệ thống; có các giải pháp khắc phục, xử lý các vấn đề kỹ thuật phát sinh trong quá trình quản lý, vận hành hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và phần mềm đặt tại Trung tâm khi có phản ánh từ các cơ quan, đơn vị, cá nhân tham gia khai thác, sử dụng;

- Đảm bảo duy trì sự ổn định, an toàn, bảo mật thông tin hạ tầng của Trung tâm để phục vụ các hoạt động ứng dụng đang hoạt động tại Trung tâm; tiếp nhận yêu cầu hỗ trợ xử lý các sự cố từ các Phòng đang khai thác, sử dụng hạ tầng; giải quyết các sự cố trong vòng 24 giờ kể từ khi tiếp nhận yêu cầu hỗ trợ, trong trường hợp vượt quá khả năng phải báo cáo đến Lãnh đạo Trung tâm giải quyết. Bảo vệ bí mật, tính toàn vẹn thông tin, dữ liệu cho hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tại Trung tâm; không cho phép các cơ quan, đơn vị, cá nhân không có liên quan được phép cập nhật, khai thác trực tiếp trên máy chủ đang cài đặt hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu khi chưa được sự đồng ý của Lãnh đạo Trung tâm; hỗ trợ khôi phục dữ liệu khi được yêu cầu từ các Phòng;

- Đề xuất xây dựng, trình ban hành các quy trình về vận hành, bảo trì, bảo dưỡng; quy trình xử lý, khắc phục sự cố; quy trình sao lưu, phục hồi dữ liệu lưu trữ cho các Hệ thống thông tin và tổ chức triển khai thực hiện sau khi ban hành;

- Đề xuất kế hoạch đào tạo cán bộ quản lý, vận hành có chuyên môn đáp ứng yêu cầu, được trang bị các kiến thức liên quan tới hoạt động của Trung tâm;

- Thực hiện báo cáo định kỳ hàng quý hoặc đột xuất theo yêu cầu cho cơ quan quản lý về tình hình hoạt động của các Hệ thống thông tin.

b) Có trách nhiệm tiếp nhận các sản phẩm, tài liệu kỹ thuật của các phần mềm, gồm:

- Các tài liệu của từng giai đoạn trong quá trình phát triển hoặc nâng cấp, chỉnh sửa phần mềm theo nội dung hợp đồng đã ký kết;
- Bộ chương trình cài đặt phần mềm;
- Mã nguồn của chương trình (nếu có);
- Các tài liệu hướng dẫn sử dụng, quản trị, vận hành; các tài liệu phục vụ đào tạo người sử dụng, quản trị, vận hành; các tài liệu quy trình bảo trì (nếu có); các hướng dẫn về kỹ thuật và tiêu chuẩn, quy chuẩn (nếu có);
- Tài liệu kỹ thuật phục vụ kết nối theo quy định (đối với dự án có kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các bộ, cơ quan trung ương, địa phương).

c) Phối hợp với các đơn vị xây dựng phần mềm và các đơn vị liên quan để tập huấn, bảo trì, bảo dưỡng các phần mềm; dự toán, quyết toán kinh phí bảo trì, bảo dưỡng các phần.

d) Hàng năm, căn cứ vào quy định của pháp luật và tình hình quản lý ngân sách của Trung tâm, đề xuất kinh phí phù hợp phục vụ các hoạt động quản lý, nâng cấp, vận hành các Hệ thống thông tin; tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng sử dụng.

## **2. Trách nhiệm và quyền hạn của cán bộ Phòng**

a) Trực tiếp quản lý và vận hành kỹ thuật mạng tin học nội bộ, mạng Inetrnet của Trung tâm. Cán bộ khi có nhu cầu kết nối máy tính vào mạng LAN, Internet phải tuân thủ các quy định về an ninh bảo mật đã được đề ra.

b) Có trách nhiệm xây dựng, thiết kế hệ thống mạng và tổ chức thông tin dữ liệu một cách hợp lý, tiết kiệm và bảo đảm cung cấp được các ứng dụng về mạng LAN, Internet cho các phòng ban, viên chức và người lao động phù hợp với quy mô: quản lý, cấp tài khoản người dùng theo phân quyền của Lãnh đạo các phòng ban, đơn vị thuộc Trung tâm; định kỳ sao lưu (backup) dữ liệu được phân công để bảo đảm thông tin trên mạng được bảo vệ tuyệt đối an toàn, phát hiện và ngăn chặn kịp thời những hành vi, vi phạm quy định của pháp luật về Internet. Quản lý hoạt động thường xuyên hệ thống đường cáp mạng và các loại thiết bị mạng.

c) Có trách nhiệm cung cấp đầy đủ số liệu về cấu hình kỹ thuật, sơ đồ kết nối, lưu lượng thông tin trong phạm vi Trung tâm, lập kế hoạch bảo trì các trang, thiết bị, thực hiện thay thế, bổ sung, thay đổi vị trí lắp đặt các thiết bị tin học trên mạng khi có nhu cầu; xây dựng các phương án dự phòng khi xảy ra sự cố.

d) Lập kế hoạch bảo trì các trang, thiết bị, thực hiện thay thế, bổ sung, thay đổi vị trí lắp đặt các thiết bị tin học trên mạng khi có nhu cầu và được sự chỉ đạo của Lãnh đạo Trung tâm; xây dựng các phương án dự phòng khi xảy ra sự cố.

đ) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch bảo dưỡng, bảo trì, sửa chữa và thay thế trang thiết bị; xây dựng kế hoạch, bố trí cán bộ quản lý, vận hành trực và theo dõi các hệ thống thông tin.

e) Xây dựng và tham mưu cơ quan quản lý ban hành quy định tiếp nhận yêu cầu cài đặt phần mềm, chuyển giao thiết bị và quản lý tài sản đối với các thiết bị của cơ quan và tổ chức triển khai thực hiện sau khi được phê duyệt.

**Điều 18. Trách nhiệm của các cơ quan, địa phương, người sử dụng khai thác sử dụng các Hệ thống thông tin**

1. Tuân thủ theo Quy chế này và các hướng dẫn khác của cơ quan quản lý và Trung tâm.

2. Tìm hiểu, nắm vững các nội dung, tính năng của từng hệ thống thông tin để sử dụng theo đúng quy định, quy trình được hướng dẫn để thực hiện kịp thời, có hiệu quả nhiệm vụ được giao.

3. Đối với người sử dụng thực hiện khai thác, sử dụng các dịch vụ các Hệ thống thông tin: tuân thủ các quy định về an toàn bảo mật thông tin, quản lý, vận hành các hệ thống thông tin. Không được thực hiện các hành vi đánh cắp, giả mạo tài khoản, truy cập trái phép, sử dụng các công cụ, phần mềm làm tổn hại đến hoạt động của các Hệ thống.

4. Trường hợp phát sinh sự cố, phải thông báo ngay cho cán bộ kỹ thuật của Trung tâm để phối hợp trong việc xử lý sự cố và xác nhận kết quả xử lý.

## **Chương V**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 19. Xây dựng và công bố**

1. Chính sách được thông qua và công bố trước khi áp dụng.

2. Tổ chức tuyên truyền và phổ biến cho toàn thể viên chức, người lao động trong Trung tâm để triển khai thực hiện.

**Điều 20. Xử lý vi phạm**

Các tập thể, viên chức, người lao động có hành vi vi phạm Quy chế này tùy theo tính chất, mức độ vi phạm bị xử lý kỷ luật. Nếu gây thiệt hại có tính chất nghiêm trọng thì phải bồi thường về vật chất và bị truy cứu trách nhiệm theo quy định của Pháp luật.

**Điều 21. Điều khoản thi hành**

Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có vướng mắc các đơn vị, cá nhân phản ánh về phòng Quản trị hệ thống thông tin môi trường, đa dạng sinh học để tổng hợp, nghiên cứu, trình Lãnh đạo Trung tâm sửa đổi, cập nhật bổ sung cho phù hợp./.